

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 12/2021/HSST
Ngày: 20/04/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lại Hồng Duy.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Tịnh và bà Phạm Thị Hồng.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS, ngày 25/03/2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: V, sinh năm 1999, tại tỉnh Đăk Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: TDP Z, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Q, sinh năm 1976 trú tại TDP Z, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Con bà K (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: bị bắt, tạm giữ ngày 24/01/2021, sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị P, sinh năm 1987, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đắc Lộc, xã Đăk Lao, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 24/01/2021, V đang ở nhà thì có đối tượng tên thường gọi là A đến rủ V sử dụng ma túy thì V đồng ý. A chỉ dẫn V đến khu vực tổ dân phố W, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để lấy ma túy. V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48F4-4907 đến khu vực trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc thuộc TDP W, thị trấn Đ. V đến vị trí tường rào của trường B giáp với đường S mà A đã chỉ dẫn thì thấy 01 hộp giấy có dạng hình hộp chữ nhật có dòng chữ “Chanel Paris” bên trong có 01 gói ni lông trong suốt chứa các hạt tinh thể màu trắng. V lấy hộp giấy nói trên bỏ vào lưng quần rồi điều khiển về khu vực thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì bị Công an xã Đắk Lao bắt quả tang thu giữ trong lưng quần của V 01 gói ni lông bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. Sau đó Công an xã Đắk Lao bàn giao V cùng tang vật cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để giải quyết theo thẩm quyền. Tại cơ quan điều tra, V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 16/KLMT-PC09 ngày 28/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói ni lông màu trắng hàn kín được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1480 gam là Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định 0,1009 gam.

Tại Bản cáo trạng số 12/CTr – VKS ngày 24 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử bị cáo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo V từ 15 đến 18 tháng tù.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, đề nghị:

- + Tịch thu tiêu huỷ 0,1009 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 hộp giấy có dạng hình hộp chữ nhật có dòng chữ “Chanel Paris” do không còn giá trị sử dụng.

- + Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ sau đó trả lại xe mô tô biển số 48F4-4907 cho chị P là chủ sở hữu hợp pháp.

Trong vụ án còn có vấn đề: Đối với đối tượng tên A, theo lời khai là người chỉ dẫn bị can đi lấy ma túy, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau. Đối với chị P, do không biết bị can sử dụng xe mô tô biển số 48F4-4907 vào việc phạm tội nên không xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thực hiện hành vi đúng như diễn biến sự việc nêu trong Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 24/01/2021, tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Công an xã Đắk Lao đã bắt quả tang V có hành vi tàng trữ trái phép trong lưng quần 0,1480 gam Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

c) Methamphetamine..... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

[4] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Trong thời gian gần đây, nổi lên tình trạng tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy một cách nghiêm trọng, đây là một vấn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời làm gương cho những ai đã và đang có ý định phạm tội, nhằm nhanh chóng loại bỏ loại tội phạm này ra khỏi xã hội.

[5] Nhân thân bị cáo: Tốt.

[6] Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có tình tiết tăng nặng. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng một mức án thật nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[9] Về trách nhiệm bồi thường: Chị P không yêu cầu bồi thường thiệt hại liên quan đến xe máy biển số 48F4-4907 nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ 0,1009 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 hộp giấy có dạng hình hộp chữ nhật có dòng chữ “Chanel Paris” do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại xe mô tô biển số 48F4-4907 cho chị P là chủ sở hữu hợp pháp.

[11] Trong vụ án còn có vấn đề: Đối với đối tượng tên A, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau. Đối với chị P, do không biết bị can sử dụng xe mô tô biển số 48F4-4907 vào việc phạm tội nên không xử lý theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo V 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 24/01/2021.

3. Về vật chứng trong vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu và tiêu hủy 0,1009 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định và 01 hộp giấy có dạng hình hộp chữ nhật có dòng chữ “Chanel Paris”.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng vào ngày 24/3/2021, giữa cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông với cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông)

+ Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã trả lại xe mô tô biển số 48F4-4907 cho chị P là chủ sở hữu hợp pháp.

(Theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu vào ngày 16/3/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil với bà Phạm Thị Thúy)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo V phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lại Hồng Duy